# Đa hình 2

Mô tả

Bài nộp

Thảo luận

#### Đề bài:





Tiếp tục từ bài buổi trước, **quan sát biểu đồ lớp trên đây**, hãy:

• Định nghĩa thêm lớp **Point** như biểu đồ lớp. Phương thức *distance()* dùng để tính khoảng cách giữa 2 đối tượng **Point**. Phương thức toString() trả về thông tin có định dạng:

Mức độ:

Tổng số bài làm đúng:

Tổng lượt nộp bài:

Khó

0

0

#### (1,2)

- Thêm các thuộc tính center cho lớp Circle, topLeft cho lớp Rectangle
- Thêm các constructor có bổ sung tham số mới cho các lớp Circle, Rectangle, Square
- Cập nhật giá trị trả về của phương thức to String() cho các lớp Circle, Rectangle, Square như sau:

```
// Giá trị double in ra làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất
Circle[center=(10.0,5.0), radius=8.0, color=RED, filled=true]
Rectangle[topLeft=(10.0,5.0),width=8.0,length=6.0,color=RED,filled=true]
// Square
Square[topLeft=(10.0,5.0),side=8.0,color=RED,filled=true]
```

- Cài đặt các phương thức *equals()* cho các lớp **Circle**, **Rectangle**, **Square**. Sai số cho phép khi so sánh các giá trị double là 0.001
- Định nghĩa lớp **Layer** chứa danh sách các đối tượng **Shape** 
  - Cài đặt phương thức addShape() để thêm 1 hình vào layer
  - Cài đặt phương thức *getInfo()* trả về thông tin các hình trong 1 layer theo định dạng (hình nào thêm trước thì hiện lên trước):

```
Layer of crazy shapes:
Circle[center=(10.0,5.0),radius=8.0,color=RED,filled=true]
Rectangle[topLeft=(10.0,5.0),width=8.0,length=6.0,color=RED,filled=true]
Circle[center=(10.0,5.0),radius=8.0,color=RED,filled=true]
Square[topLeft=(10.0,5.0),side=8.0,color=RED,filled=true]
```

- Cài đặt phương thước removeCircles() để xóa tất cả hình tròn trong layer
- o Cài phương thức removeDuplicates() để xóa các hình trùng nhau trong một Layer (ví dụ: với Circle, 2 hình trùng nhau sẽ tọa độ tâm và độ lớn bán kính như nhau). Chú ý không so sánh dựa trên thuộc tính color và filled, lúc xóa thì xóa những hình được thêm vào sau. Gợi ý: Bạn có thể tự cài đặt thuật toán hoặc dùng Lambda Expression hoặc Set. Đối với cách thứ 2 bạn cần cài đặt phương thức hashCode() cho các đối tượng cần so sánh.

## Định dạng đầu vào:

- 1. Các file .java nộp lên **không định danh package** trong đó (bỏ tất cả dòng pakage)
- 2. Tất cả **file .java** đặt **cùng trong một folder** và được nén lại dưới đuôi .zip
- 3. **Tên folder** chứa các **file .java** không được chứa ký tự đặc biệt hoặc ký tự khoảng trắng.

Choose File | No file chosen

### Bạn còn 8 lần nộp bài